



PHÒNG GIÁO DỤC – ĐÀO TẠO.....

TRƯỜNG TIỂU HỌC



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

GIÚP HỌC SINH LỚP 3 HỌC TỐT "BIỆN PHÁP TU TỪ SO
SÁNH" TRONG PHÂN MÔN LUYỆN TỪ VÀ CÂU THEO BỘ
SÁCH KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG



Lĩnh vực: ...

Họ và tên tác giả:

Đơn vị:

NĂM HỌC: 202.. – 202..



MỤC LỤC

1. MỞ ĐẦU	1
1.1. Lý do chọn đề tài.....	1
1.2. Mục đích nghiên cứu	2
1.3. Đối tượng nghiên cứu.	3
1.4. Phương pháp nghiên cứu:	3
2. NỘI DUNG.....	3
2.1. Cơ sở lý luận	3
2.2. Thực trạng của vấn đề trước khi áp dụng sáng kiến kinh nghiệm.....	4
2.2.1. Về việc dạy của giáo viên	4
2.2.2. Về việc học biện pháp tu từ so sánh của học sinh	4
2.3. Các giải pháp giải quyết vấn đề.....	5
2.3.1. Giáo viên phải nắm vững kiến thức về biện pháp tu từ so sánh	5
2.3.2. Hướng dẫn học sinh cách học từng mạch kiến thức về so sánh thông qua các bài tập cụ thể	7
2.3.3. Tập hợp một số dạng bài tập về biện pháp tu từ so sánh.....	19
2.3.4. Tổng hợp một số bài tập về so sánh trong cuộc sống để có thêm vốn kiến thức trong quá trình giảng dạy	25
2.4. Hiệu quả của skkn đối với hoạt động giáo dục, với bản thân, đồng nghiệp và nhà trường.....	26
3. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ	29
3.1. Kết luận	29
3.2. Kiến nghị, đề xuất.....	30
3.2.1. Đối với học sinh	30
3.2.2. Đối với giáo viên.....	30

1. MỞ ĐẦU

1.1. Lý do chọn đề tài

Như chúng ta đã biết: Tiếng Việt là tiếng nói phổ thông, tiếng nói dùng trong giao tiếp chính thức của cộng đồng các dân tộc sống trên đất nước Việt Nam. Bởi thế, dạy Tiếng Việt có vai trò cực kì quan trọng trong đời sống cộng đồng và đời sống của mỗi con người. Những thay đổi quan trọng trong đời sống kinh tế xã hội, văn hoá giáo dục, thành tựu khoa học đều có liên quan đến việc dạy Tiếng Việt mà trong hệ thống giáo dục, bậc Tiểu học có một vị trí rất quan trọng, vì nó là bậc học nền móng cho các bậc học tiếp theo.

Trong chương trình Tiểu học, Tiếng Việt là môn học có chức năng “kép” (vừa là môn khoa học, vừa là môn công cụ) và là môn học chiếm nhiều thời lượng nhất. Môn Tiếng Việt cung cấp một khối lượng kiến thức cơ bản cho mỗi học sinh trước khi bước vào đời. Đồng thời, nó giúp học sinh rèn luyện, nâng cao trình độ sử dụng một phương tiện học tập và lĩnh hội tri thức khoa học, nâng cao kỹ năng sử dụng Tiếng Việt. Học Tiếng Việt không chỉ dừng lại ở những hiểu biết về nó, mà điều quan trọng là sử dụng nó ngày một thành thạo hơn, tốt hơn vào các hoạt động giao tiếp đa dạng trong xã hội.

Để đạt được mục tiêu trên, phân môn Luyện từ và câu đã góp phần không nhỏ, ngoài việc củng cố về các mẫu câu và mở rộng vốn từ cho học sinh thì phân môn Luyện từ và câu còn giúp các em làm quen với các biện pháp tu từ, trong đó có biện pháp tu từ so sánh. Đây là mảng kiến thức rất mới đối với học sinh lớp 3.

Môn Tiếng Việt lớp 3 nằm trong hệ thống các môn học ở Tiểu học, với mục tiêu nhằm hình thành và phát triển ở học sinh các kỹ năng sử dụng Tiếng Việt như nghe – nói – đọc – viết để học tập và giao tiếp trong các môi trường hoạt động của lứa tuổi. Thông qua việc dạy học tiếng Việt, góp phần rèn luyện các thao tác tư duy.

Môn Tiếng Việt cung cấp cho học sinh những kiến thức sơ giản về tiếng Việt, về tự nhiên, xã hội và con người, về văn hoá, văn học của Việt Nam và nước ngoài. Bồi dưỡng tình yêu tiếng Việt và hình thành thói quen giữ gìn sự trong

sáng, giàu đẹp của tiếng Việt, góp phần hình thành nhân cách con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa cho học sinh.

Trong chương trình Tiểu học hiện nay, phân môn Luyện từ và câu lớp 3, không có bài học riêng về kiến thức, chỉ trình bày các kiến thức (về từ gồm cả thành ngữ, tục ngữ về lao động sản xuất, văn hoá, xã hội, bảo vệ Tổ quốc; kiến thức về ngữ pháp như từ chỉ sự vật, hiện tượng, đặc điểm, tính chất; Dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than, dấu phẩy, dấu hai chấm. Học sinh nhận biết sơ giản về các biện pháp tu từ so sánh, nhân hoá) học sinh cần làm quen và nhận biết thông qua các bài tập thực hành. Qua các bài học, các em sẽ nhận biết được các hình ảnh so sánh, các sự vật được so sánh với nhau trong mỗi khổ thơ, mỗi đoạn văn, các em cần phân biệt được kiểu so sánh của mỗi hình ảnh so sánh ấy; thấy được ý nghĩa, tác dụng của biện pháp so sánh trong biểu đạt ngôn ngữ làm cho sự vật hiện lên sinh động và gần gũi hơn. Để viết được những câu văn hay, những bài văn giàu hình ảnh và cảm xúc, các nhà thơ nhà văn phải có sự quan sát tinh tế và kết hợp với các biện pháp nghệ thuật để tạo nên sự thành công của tác phẩm mà trong đó biện pháp tu từ so sánh góp một phần không nhỏ để làm nên điều đó . Vì vậy dạy phân môn Luyện từ và câu ở lớp 3 là trên cơ sở lấy quan điểm giao tiếp làm định hướng cơ bản và dạy theo tinh thần quan tâm đến việc tổ chức, hướng dẫn học sinh thực hành làm bài tập nhằm nâng cao chất lượng dạy học phân môn Luyện từ và câu ở lớp 3, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Xuất phát từ đó mà tôi chọn đề tài: **Giúp học sinh lớp 3 học tốt "biện pháp tu từ so sánh" trong phân môn Luyện từ và câu theo bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống.**

1.2. Mục đích nghiên cứu

Tiếng Việt cùng với môn Toán là môn học quan trọng ở Tiểu học. Nó chiếm nhiều thời gian trong quá trình học tập, đặc biệt là phân môn Luyện từ và câu ở lớp 3 cung cấp cho học sinh nhiều kiến thức về mảng nghĩa của từ. Đặc biệt là các hình ảnh so sánh là một trong những nội dung mới và khó đối với học sinh.

Học sinh hay nhầm lẫn về hình ảnh so sánh và nhân hóa. Vậy để giúp học sinh đạt kết quả học tập tốt hơn trong phân môn Luyện từ và câu. Tôi đã đưa ra một số biện pháp nhận biết biện pháp tu từ so sánh.

1.3. Đối tượng nghiên cứu.

Tôi chọn học sinh lớp 3B làm đối tượng nghiên cứu trong năm học tại nơi tôi công tác.

1.4. Phương pháp nghiên cứu:

- Đọc, tham khảo, nghiên cứu tài liệu.
- Quan sát học sinh và giáo viên khi dạy phân môn luyện từ và câu trong khi đi dự giờ.
- Điều tra, khảo sát thực tế.
- Thực nghiệm.
- Thống kê, so sánh đối chiếu.
- Kiểm tra, đánh giá.

2. NỘI DUNG

2.1. Cơ sở lý luận

Thế nào là so sánh? So sánh là đối chiếu 2 hay nhiều sự vật, sự việc có nét tương đồng, có dấu hiệu chung nào đó nhằm tăng sức gợi cảm hoặc diễn tả một cách hình ảnh đặc điểm của sự vật, sự việc.

Trong thực tế có 2 loại so sánh là so sánh tu từ và so sánh luận lý.

So sánh tu từ còn gọi là so sánh hình ảnh. Mục đích của so sánh tu từ nhằm diễn tả một cách sinh động đặc điểm của sự vật, sự việc.

Mặt khác, Nội dung chương trình học Luyện từ và câu lớp 3 về phần so sánh được học trong 10 tiết ở các tuần ở tuần 1,3,5,7,9,10,15,18 của học kỳ 1 với 22 bài tập khác nhau. Nội dung “so sánh” được dạy kèm với các nội dung khác. Có bài chỉ dạy một nội dung về so sánh (bài 5) nhiều bài do kết hợp với các nội dung khác như:

So sánh được dạy cùng nội dung ôn kiểu câu: “Ai là gì ?” trong 4 tiết.

So sánh được dạy cùng nội dung ôn kiểu câu “ Ai làm gì ?” trong 2 tiết

So sánh được dạy cùng nội dung Danh từ (chỉ sự vật) trong 4 tiết

Riêng tuần 9 có thêm nội dung “Từ ngữ về quê hương”

Ở lớp 3, học sinh vẫn chỉ đang ở cuối giai đoạn của một quá trình nhận thức nên nội dung dạy học so sánh không có tiết lý thuyết riêng phần hình thành kiến thức được cung cấp thông qua hệ thống bài tập. Các bài tập được đưa ra dưới nhiều dạng khác nhau.

Việc hiểu và tìm đúng các hình ảnh so sánh giúp học sinh làm bài tập một cách chính xác, tránh những cách hiểu khác nhau. Vậy cần có một số biện pháp đưa ra để giúp học sinh nhận biết biện pháp tu từ so sánh.

2.2. Thực trạng của vấn đề trước khi áp dụng sáng kiến kinh nghiệm

2.2.1. Về việc dạy của giáo viên

Theo quy trình dạy học phân môn Luyện từ và câu, giáo viên là người tổ chức, hướng dẫn cho học sinh nắm kiến thức. Tuy nhiên do thời lượng một tiết có hạn nên giáo viên chưa lồng ghép liên hệ, phân biệt biện pháp tu từ so sánh trong các bài học được. Do đó sau các bài học về so sánh học sinh chỉ nắm được kiến thức một cách riêng biệt. Đôi khi trong dạy học các nội dung này giáo viên có lúc bí từ (hạn chế về vốn từ) khi lấy thêm ví dụ cụ thể ngoài sách giáo khoa để giúp học sinh phân biệt biện pháp tu từ so sánh với các mạch kiến thức khác.

2.2.2. Về việc học biện pháp tu từ so sánh của học sinh

Khả năng tư duy của học sinh còn dừng lại ở mức độ tư duy đơn giản, trực quan, vốn kiến thức văn học của học sinh rất ít ỏi nên việc cảm thụ nghệ thuật tu từ so sánh còn hạn chế.

Một thực tế cho thấy khi học và làm bài tập về so sánh tu từ học sinh tiếp thu và làm bài tập nhanh hơn về so sánh lý luận, có lẽ bởi so sánh lý luận trừu tượng hơn so sánh tu từ.

Đặc biệt khi làm bài tập biện pháp tu từ so sánh thì đa số học sinh lúng túng và làm bài tập chưa đạt yêu cầu. Các em chưa nắm được yêu cầu cơ bản như: cách nhận diện sự vật, nhận diện về đặc điểm của sự vật được đem ra so sánh, từ thể hiện sự so sánh sao cho phù hợp.

Để kiểm tra khả năng nhận biết biện pháp tu từ so sánh tôi đã cho học sinh lớp 3B làm bài tập sau:

Đề bài: Tìm các hình ảnh so sánh trong các câu thơ, câu văn sau:

- a) Hai bàn tay em
Như hoa đầu cành
- b) Những ngôi sao thức ngoài kia
Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con.
- c) Trường Sơn: chí lớp ông cha
Cửu Long: lòng mẹ bao la sóng trào
- d) Mảnh trăng non đầu tháng lơ lửng giữa trời như một cánh diều.

Kết quả khảo sát:

Tổng số học sinh	Số học sinh trả lời đúng		Số học sinh trả lời sai		Số học sinh không trả lời được	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL
25 em	10	40	10	40	5	20

Chỉ có 10 em trả lời đúng, 10 em chưa xác định được các hình ảnh so sánh, còn 5 em không hiểu gì.

Đứng trước thực trạng trên, bản thân tôi rất trăn trở. Làm thế nào để giúp học sinh có thể nhận biết được biện pháp so sánh trong quá trình học tập. Bản thân tôi đã đưa ra một số biện pháp để giúp các em nhận biết được biện pháp so sánh như sau:

2.3. Các giải pháp giải quyết vấn đề

2.3.1. Giáo viên phải nắm vững kiến thức về biện pháp tu từ so sánh

a) Về nội dung, yêu cầu cơ bản về kiến thức và kỹ năng

**) Nội dung và “biện pháp so sánh” trong phân môn luyện từ và câu ở chương trình tiếng việt lớp 3..*

Kiến thức lý thuyết về so sánh tu từ được đưa vào giảng dạy trong chương trình lớp 3 ở phân môn: "Luyện từ và câu". Toàn bộ chương trình Kết nối tri thức với cuộc sống với cuộc sống đã dạy về so sánh gồm 8 bài với các nội dung sau:

- *So sánh: Sự vật - Sự vật.*

Ví dụ: Hai bàn tay em

Như hoa đầu cành.

- *So sánh: Sự vật - Con người.*

Ví dụ: Mắt hiền sáng tựa vì sao

Bác nhìn đến tận Cà Mau cuối trời.

- *So sánh: Âm thanh - Âm thanh.*

Ví dụ: Tiếng suối trong như tiếng hát xa

Trăng lồng cổ thụ, bóng lồng hoa.

- *So sánh: Hoạt động - Hoạt động.*

Ví dụ: Con voi đen lông mượt

Chân đi như đạp đất.

**) Yêu cầu cơ bản về kiến thức và kỹ năng:*

- Tìm được những sự vật được so sánh với nhau câu văn, câu thơ.

- Tìm được hình ảnh so sánh trong câu văn, câu thơ.

- Nhận biết được các từ chỉ sự so sánh.

- Nắm được các kiểu so sánh: So sánh hơn kém ; so sánh sự vật với con người; so sánh âm thanh với âm thanh ; so sánh hoạt động với hoạt động.

- Nêu được các từ so sánh.

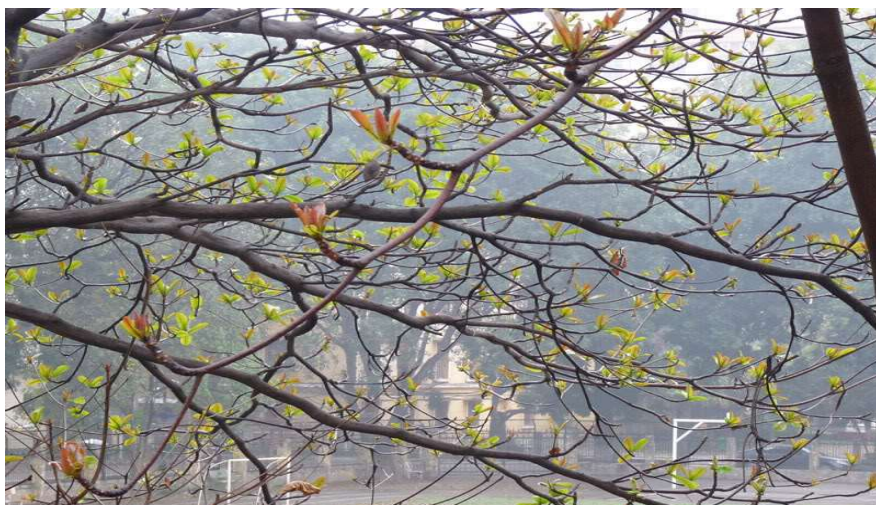
- Điền từ ngữ vào câu có hình ảnh so sánh.

b) Biện pháp tu từ so sánh

So sánh là biện pháp tu từ trong đó người ta đối chiếu hai hay nhiều đối tượng khác nhau nhưng giống nhau ở một điểm nào đó, để hiểu rõ hơn đối tượng được nói đến.

So sánh bao gồm:

- Đối tượng được so sánh



Trẻ em" giống như "búp trên cành". Vì đều là những sự vật còn tươi non đang phát triển đầy sức sống, chứa chan niềm hy vọng.

Cây pơ- mu cao lơn đứng hiên ngang như người lính dũng cảm đứng canh gác giữa bầu trời.



"Bà" sống đã lâu, tuổi đã cao giống như "quả ngọt chín rồi" đều phát triển đến độ già dặn có giá trị cao, có ích lợi cho cuộc đời, đáng nâng niu và trân trọng.

*** Kết luận:** Với kiểu so sánh này tôi khắc sâu cho HS về:

- Các hình ảnh so sánh có trong câu thơ, câu văn, chỉ rõ cho HS biết hình ảnh nào chỉ sự vật hình ảnh nào chỉ người.

- Từ so sánh là từ như

- Kiểu so sánh: Sự vật với con người

d) Kiểu so sánh: Âm thanh - Âm thanh

Mô hình này có dạng sau:

A như B: + A là âm thanh thứ 1.

+ B là âm thanh thứ 2.

*** Ví dụ:** Bài 1 – trang 110 sách Kết nối tri thức với cuộc sống tập 1



1. Đọc bài *Cái đồng hồ* dưới đây và thực hiện yêu cầu.

Cái đồng hồ

Vào năm học mới, bố thưởng cho hai anh em tôi một cái đồng hồ báo thức, vỏ bằng nhựa màu trắng. Bố vặn dây cót, xoay xoay cái kim, lập tức đồng hồ reo lên vang nhà. Đồng hồ nhà tôi có tiếng chuông reo “ác” thật, vang và trong như để cộ gáy sau đêm mưa. Đặc biệt là tối không có đèn, hai cái kim của nó cứ sáng loé lên như đom đóm. Suốt tháng ngày, đồng hồ tí ta tí tách, chăm chỉ chạy rất đều, rất đúng. Nó nhắc nhở anh em tôi giờ ngủ, giờ chơi, giờ ăn, giờ học.

(Theo Vũ Tú Nam)



Tìm những âm thanh được so sánh với nhau trong mỗi câu thơ, câu văn dưới đây:

Vào năm học mới, bố thưởng cho hai anh em tôi một cái đồng hồ báo thức, vỏ bằng nhựa màu trắng. Bố vặn dây cót, xoay xoay cái kim, lập tức đồng hồ reo lên vang nhà. Đồng hồ nhà tôi có tiếng chuông reo “ác” thật, vang và trong như để cộ gáy sau đêm mưa. Đặc biệt là tối không có đèn, hai cái kim của nó cứ sáng loé lên như đom đóm. Suốt tháng ngày, đồng hồ tí ta tí tách, chăm chỉ chạy rất đều, rất đúng. Nó nhắc nhở anh em tôi giờ ngủ, giờ chơi, giờ ăn, giờ học.

(Theo Vũ Tú Nam)

Với dạng bài tập này giáo viên giúp học sinh nhận biết được âm thanh thứ nhất và âm thanh thứ hai được so sánh với nhau qua từ "như". Chẳng hạn:

Âm thanh thứ nhất	Từ so sánh	Âm thanh thứ hai
-------------------	------------	------------------

Đồng hồ nhà tôi có tiếng chuông reo “ác” thật, vang và trong	như	để cộ gáy sau đêm mưa
---	-----	-----------------------

Lưu ý: GV giải thích cho HS hiểu những gì ta chỉ có thể nghe được mà không cảm nắm được đó chính là âm thanh.

* **Kết luận:** Với kiểu so sánh này tôi vừa củng cố và mở rộng cho HS về:

- Xác định được từ chỉ âm thanh có trong câu thơ, câu văn.
- Từ so sánh: như
- Kiểu so sánh mới: So sánh âm thanh với âm thanh

đ) Kiểu so sánh: Hoạt động - Hoạt động

Mô hình này có dạng như sau:

+ A như B.

* **Ví dụ:** Trong các đoạn trích sau, những hoạt động nào được so sánh với nhau:

+ "Con trâu đen lông mượt
Cái sừng nó vênh vênh
Nó cao lớn lênh khênh
Chân đi như đập đất"
(Trần Đăng Khoa)

+ "Cau cao, cao mãi
Tàu vươn giữa trời
Như tay ai vẫy
Hứng làn mưa rơi"

(Ngô Viết Dinh)

Dạng bài này giáo viên giúp học sinh nắm chắc được từ chỉ hoạt động, từ đó học sinh sẽ tìm được các hoạt động được so sánh với nhau. Chẳng hạn:

+ Hoạt động "đi" so sánh với hoạt động "đập đất" qua từ "như".

Ngoài các mô hình so sánh trên học sinh còn được làm quen với kiểu so sánh:

hoạt động với hoạt động

* **Kết luận:** Với kiểu so sánh này HS cần nắm được:

- Từ chỉ hoạt động được đem ra so sánh trong câu thơ, câu văn.
- Từ so sánh giữa hai hoạt động.
- Kiểu so sánh mới: So sánh hoạt động với hoạt động.

Sau khi các em đã được làm quen với các kiểu so sánh được dạy lồng ghép trong các tiết Luyện từ và câu ở tuần 15 các em được làm quen với bài tập tổng hợp một số kiểu so sánh và nâng cao hơn là nhìn vào hình vẽ để viết câu có hình ảnh so sánh các sự vật trong tranh:

Bài tập 3 trang 29 sách Kết nối tri thức với cuộc sống tập 2: Quan sát từng cặp sự vật được vẽ dưới đây rồi viết những câu có hình ảnh so sánh các sự vật trong tranh:

3. Quan sát tranh, tìm những sự vật có đặc điểm giống nhau (hình dạng, màu sắc,...). Đặt câu so sánh các sự vật đó với nhau.

M: Mắt mèo tròn như hòn bi ve.



Để làm được bài tập này trước hết giáo viên phải cho học sinh nêu tên từng cặp sự vật được vẽ trong mỗi hình. Sau đó tìm điểm giống nhau hoặc điểm tương đồng trong mỗi cặp sự vật. Cuối cùng mới cho các em đặt câu để so sánh hai sự vật với nhau.

Ví dụ:

Tranh 1:

- Sự vật: mặt trăng (ông trăng) và quả bưởi
- Điểm giống nhau: đều tròn

TOPSKKN

TẢI MẪU LIÊN HỆ



0833 206 833



CÚ PHÁP: **MÃ SKKN**

(Khách lưu ý không gửi tên đề tài)



PHÍ TẢI: **200K**/Mã (Bao gồm word + powerpoint)



PHÍ RIÊNG WORD: **100K**



THÔNG TIN HỎI ĐÁP:

Bạn còn nhiều thắc mắc hoặc muốn tìm kiếm thêm nhiều tài liệu sáng kiến kinh nghiệm mới mẻ khác của Trung tâm TOPSKKN

Liên hệ dịch vụ viết thuê sáng kiến kinh nghiệm

Hoặc qua SĐT Zalo: **0833 206 833** hoặc email: Topskkn@gmail.com để được trợ giúp sớm nhất.